

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

**TCVN 7217-3:2013
ISO 3166-3:1999**

Xuất bản lần 1

**MÃ THỂ HIỆN TÊN VÀ VÙNG LÃNH THỔ CỦA CÁC NƯỚC –
PHẦN 3: MÃ TÊN CÁC NƯỚC ĐƯỢC SỬ DỤNG
TRƯỚC ĐÂY**

*Codes for the representation of names of countries and their subdivisions -
Part 3: Codes for formerly used names of countries*

HÀ NỘI - 2013

Mục lục

1 Phạm vi áp dụng	5
2 Tài liệu viện dẫn	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa	6
4 Nguyên tắc bao gồm trong danh sách tên nước đã được sử dụng trước đây	6
4.1 Nguồn danh sách	6
4.2 Xếp loại theo lý do	6
4.3 Các điều khoản thứ tự trong danh sách	7
4.4 Quy định sử dụng	7
4.5 Phân bổ người sử dụng	7
5 Các nguyên tắc phân bổ các yếu tố mã hóa đối với tên nước đã được sử dụng trước đây	8
5.1 Cấu trúc các yếu tố mã hóa đối với tên nước đã được sử dụng trước đây	8
5.2 Danh sách tên nước đã được sử dụng trước	9
6 Duy trì	9
7 Hướng dẫn đối với người sử dụng	9
7.1 Các điều kiện đặc biệt	9
7.2 Thông báo sử dụng ISO 3166	101
8 Danh sách tên nước sử dụng trước đây bằng tiếng Anh với các yếu tố mã hóa	102

Mã thể hiện tên và vùng lãnh thổ của các nước – Phần 3: Mã tên các nước được sử dụng trước đây

Codes for the representation of names of countries and their subdivisions - Part 3: Codes for formerly used names of countries

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này cung cấp các nguyên tắc và các thỏa thuận duy trì mã đại diện cho tên gọi của các nước bị loại khỏi từ các phiên bản thứ nhất đến phiên bản thứ tư của ISO 3166 và phiên bản tiếp theo của TCVN 7217-1(ISO 3166-1).

Điều 8 bao gồm danh sách tất cả các tên nước được sử dụng trước đây bị loại bỏ khỏi ISO 3166 (hiện nay là TCVN 7217-1 (ISO 3166-1) kể từ năm 1974, cùng với yêu tố mã đối với từng nước.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 7563-4:2005 (ISO 2382-4:1987) *Hệ thống xử lý thông tin – Từ vựng - Phần 4: Tổ chức dữ liệu*

TCVN 7217-1:2007(ISO 3166-1:1997) *Mã thể hiện tên và vùng lãnh thổ của các nước – Phần 1: Mã nước*

ISO 5127-1:1983¹ *Documentation and Information – Vocabulary – Part 1: Basic concepts (Tài liệu và thông tin – Từ vựng – Phần 1: Khái niệm cơ bản)*.

¹ ISO 5127-1:1983 hiện nay đã hủy và được thay thế bằng TCVN 5453: 2010 (ISO 5127:2009)

Phần tên nước quan trọng mà được hình thành cơ bản cho việc phân bô yếu tố mã nước trong TCVN 7217-1 (ISO 3166-1), được thay đổi theo cách không thể hiện thấy được sự liên kết giữa tên nước mới và yếu tố mã nước được sử dụng trước đây hoặc có thể gây hiểu lầm.

Ví dụ: Miền điện (BU) được đổi thành Liên bang Minanma (MM) vào năm 1989.

4.2.2 Sự phân chia đất nước

Một nước, vùng phụ thuộc hoặc khu vực khác có lợi ích địa chính trị đặc biệt khác trong danh sách của TCVN 7217-1 (ISO 3166-1) bị phân chia thành hai hoặc nhiều nước mới, vùng phụ thuộc hoặc các khu vực khác có lợi ích địa chính trị.

Ví dụ: CZECHOSLOVAKIA (CS) bị phân chia thành Cộng hòa Séc (CZ) và Cộng hòa Xlôvákia (SK) năm 1993.

4.2.3 Sáp nhập các nước

Hai hoặc nhiều nước, vùng phụ thuộc hoặc các khu vực khác có lợi ích địa chính trị đặc biệt trong danh sách của TCVN 7217-1 (ISO 3166-1) sáp nhập thành một nước mới, vùng phụ thuộc hoặc khu vực có lợi ích địa chính trị đặc biệt khác mới. Trong quá trình này, tên của ít nhất một trong số các nước, nước phụ thuộc hoặc khu vực lợi ích địa chính trị đặc biệt khác trở thành tên nước đã sử dụng trước đó.

Ví dụ: Yemen Dân chủ (YD) và Cộng hòa Arập Yemen (YE) sáp nhập thành Cộng hòa Yemen (YE) vào năm 1990.

Ví dụ: Cộng hòa dân chủ Đức (DD) hợp nhất với Cộng hòa liên bang Đức (DE) năm 1990 (loại bỏ một tên nước).

CHÚ THÍCH Nếu tên nước mới không cho phép thấy được sự liên kết với một trong những yếu tố mã hóa được sử dụng trước đây, yếu tố mã hóa mới sẽ được ấn định.

4.2.4 Không sử dụng tên nước nữa

Khu vực được gọi tên theo tên nước đã bị các nước ở xung quanh sát nhập và tên nước này thôi không được sử dụng.

Ví dụ: Khu vực trung lập (NT); tên này đã bị xóa bỏ năm 1993. Khu vực này hiện nay thuộc Cộng hòa Irắc (IQ) và Vương quốc Ả Rập Xêút (SA).

4.3 Các điều khoản thứ tự trong danh sách

Danh sách tên nước được sử dụng trước đây được thiết lập trong tiêu chuẩn này được sắp xếp theo trật tự bảng chữ cái, tên ngắn mà các nước, vùng phụ thuộc hoặc các khu vực khác có lợi ích địa chính trị đặc biệt đã được đưa vào trong các lần xuất bản khác nhau của ISO 3166 và TCVN 7217-1 (ISO 3166-1).

4.4 Quy định sử dụng

Nếu yếu tố mã từ tiêu chuẩn này được sử dụng kết hợp với các ký tự chữ cái khác để chỉ mục đích đặc biệt, thì việc lựa chọn và chức năng của bất kỳ ký tự bổ sung nào như vậy phải được quy định.

4.5 Phân bô người sử dụng

Hướng dẫn người sử dụng phân bô các yếu tố mã được nêu trong điều 7 của tiêu chuẩn này.

5 Các nguyên tắc phân bô các yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước đây

5.1 Cấu trúc các yếu tố mã hóa cho tên nước được sử dụng trước đây

Các yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước đó cần có độ dài là bốn ký tự chữ cái. Trong tất cả các trường hợp, hai chữ cái đầu tiên là yếu tố mã gốc alpha -2 đại diện cho tên nước cũ đã bị loại trừ khỏi bất kỳ phiên bản nào của ISO 3166 và TCVN 7217-1 (ISO 3166-1). Cấu trúc mã hóa của hai ký tự thứ hai phản ánh bốn loại đưa vào được xác định trong điều 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3 và 4.2.4 của tiêu chuẩn này.

CHÚ THÍCH: Điều 5.1.5 xác định cấu trúc của các yếu tố mã đối với trường hợp cụ thể về việc thay đổi tên nước

5.1.1 Thay đổi tên nước (xem 4.2.1)

Yếu tố mã gốc alpha 2 được kế tiếp bởi yếu tố mã alpha-2 dùng cho tên nước mới.

Ví Dụ: Miền Điện (BU) đổi thành Liên bang Minanma (MM)

Yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước đây cho Miền Điện: BUMM.

5.1.2 Sự phân chia đất nước (xem 4.2.2)

Yếu tố mã gốc alpha -2 được kế tiếp bởi hai chữ HH nhằm chỉ tên nước là tên được sử dụng trước đây và không có tên kế tục bao quát khu vực đó được thiết lập.

Ví Dụ: Czechoslovakia (CS) được phân chia thành Cộng hòa Séc (CZ) và Cộng hòa Xlôvakia (SK).

Yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước đây đối với Séc và Xlôvakia: CSHH.

5.1.3 Sáp nhập các nước (xem 4.2.3)

Yếu tố mã gốc alpha -2 cho tên nước mà không còn được sử dụng thì được kế tiếp bởi yếu tố mã alpha-2 của tên nước đầu tiên được sáp nhập.

Ví Dụ: Yemen dân chủ (YD) và Cộng hòa Ả rập Yemen (YE) được sáp nhập thành Cộng hòa Yemen (YE)

Yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước đây đối với Cộng hòa dân chủ Yemen: YDYE

Ví Dụ: Cộng dân chủ Đức (DD) hợp nhất với Cộng hòa liên bang Đức (DE)

Yếu tố mã hóa cho tên nước được sử dụng trước đây đối với Cộng hòa dân chủ Đức: DDDE

5.1.4 Xóa bỏ tên nước (xem 4.2.4)

Yếu tố mã gốc alpha -2 được kế tiếp bởi hai chữ HH nhằm chỉ ra rằng nước bị gộp vào bởi các nước láng giềng và tên nước này không còn sử dụng nữa.

Ví dụ: Khu vực trung lập (NT) bị xóa bỏ năm 1993.

Yếu tố mã cho tên nước đã được sử dụng trước đây đổi với Khu vực trung lập: NTHH

5.1.5 Thay đổi tên nước (chỉ yếu tố mã hóa alpha-3 bị ảnh hưởng)

Yếu tố mã gốc alpha-2 được kế tiếp bởi hai chữ AA nhằm chỉ sự thay đổi thiết yếu của tên nước do thay đổi yếu tố mã alpha-3 chứ không phải thay đổi yếu tố mã alpha-2.

Ví dụ: BYELORUSSIA (BY/BYS) được đổi thành Cộng hòa Bêlarút (BY/BLR)

Yếu tố mã cho tên nước được sử dụng trước cho BYELORUSSIA: BYAA

5.2 Danh sách tên nước được sử dụng trước

Điều 8 liệt kê các dạng rút gọn tên nước được sử dụng trước đây cùng với yếu tố mã alpha-2 không còn dùng nữa của chúng, yếu tố mã hóa alpha-3 không còn dùng nữa, yếu tố mã hóa bằng số -3 không còn dùng nữa, giai đoạn (các năm) mà những yếu tố này có hiệu lực, yếu tố mã hóa alpha-4 đối với các chú thích và tên nước đã được dùng trước đây như loại hoạt động gây ra sự loại bỏ tên khỏi các phiên bản ISO 3166 và TCVN 7217-1 (ISO 3166-1), dạng rút gọn của tên mới hiện tại ở trên cùng một khu vực, các yếu tố mã hóa mới, vv...

6 Duy trì và cập nhật

Cơ quan cập nhật, duy trì (ISO 3166/MA) được thiết lập bởi Hội đồng ISO để cập nhật, duy trì TCVN 7217 (ISO 3166), và hoạt động phù hợp với các hướng dẫn được thông qua bởi Hội đồng có các chức năng cụ thể liên quan tới tiêu chuẩn này như sau:

- bổ sung tên nước được sử dụng trước đây vào danh sách bắt cứ khi nào tên nước và yếu tố mã của nước đó bị loại khỏi TCVN 7217-1(ISO 3166-1) và quy định yếu tố mã khi cần thiết theo điều 4 và 5 của tiêu chuẩn này;
- đưa ra các lời khuyên cho người sử dụng và các tổ chức thành viên của ISO liên quan tới việc áp dụng các mã;
- cập nhật và phổ biến danh sách tên nước được sử dụng trước đây và các yếu tố mã của chúng;
- cấp và phát hành các bản tin thông báo về những thay đổi của phiên bản hiện hành của tiêu chuẩn này.

Các thay đổi của tiêu chuẩn này là trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và nó có hiệu lực ngay sau khi công bố. Các thay đổi này là các sửa đổi có căn cứ mà tạo thành một phần không thể thiếu được của tiêu chuẩn này.

7 Hướng dẫn cho người sử dụng

7.1 Các điều kiện đặc biệt

7.1.1 Tổng quát

Đôi khi người sử dụng cần mở rộng hoặc thay đổi việc sử dụng các yếu tố mã đối với những mục đích đặc biệt. Các điều khoản sau đưa ra hướng dẫn việc đáp ứng các nhu cầu trong phạm vi của tiêu chuẩn này. Trong mọi trường hợp, cơ quan có thẩm quyền phải được thông báo.

7.1.2 Tập hợp

Nếu người sử dụng không cần sử dụng toàn bộ danh sách tên vùng lãnh thổ các nước trong tiêu chuẩn này, họ có thể lựa chọn tên mà họ yêu cầu tạo ra tập hợp con của riêng họ, viện dẫn đến phiên bản được sử dụng và mục đích của tập con.

7.1.3 Các yếu tố mã hóa do người sử dụng tự đặt

Nếu người sử dụng cần các yếu tố mã hóa để thể hiện tên các nước không được nêu trong TCVN 7217-1:2007 (ISO 3166-1:1997), thì họ cần áp dụng các điều khoản về phân bò các yếu tố mã hóa đối với tên nước được sử dụng trước đó được xác định trong điều 5 của ISO 3166. Trong TCVN 7217-1:2007 (ISO 3166-1:1997), một loạt các chữ cái AA, QM đến QZ, XA đến XZ và ZZ từ mã alpha-2 thuộc TCVN 7217-1 (ISO 3166-1) hiện có sẵn. Người sử dụng phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền về việc sử dụng này.

7.1.4 Định nghĩa lại

Trong các trường hợp ngoại lệ, nếu người sử dụng thấy rằng ý nghĩa của yếu tố mã hiện hành trong tiêu chuẩn này cần phải định nghĩa lại, thì họ phải tham khảo ý kiến của cơ quan quản trị.

7.1.5 Trao đổi thông tin

Khi tên nước được sử dụng trước đây và yếu tố mã được trích ra thành những tập hợp con của tiêu chuẩn này hoặc được người sử dụng định ra lại (xem 7.1.2 và 7.1.3), thì điều cần thiết là tất cả các bên liên quan phải được thông báo về những trao đổi thông tin về nội dung của tập hợp con liên quan và về các mô tả thích hợp của các yếu tố mã tương ứng do người sử dụng định ra lại.

7.2 Thông báo sử dụng ISO 3166

Người sử dụng phải thông báo tới cơ quan có thẩm quyền và cơ quan tiêu chuẩn quốc gia về việc sử dụng ISO 3166 để có thể nhận được thông tin về các thay đổi hoặc các hành động khác trong tương lai (như qua bản tin ISO 3166). Bản sao tài liệu về việc áp dụng của người sử dụng hoặc danh sách yếu tố mã hóa phải được chuyển cho cơ quan có thẩm quyền.

7.3 Lời khuyên liên quan đến việc sử dụng

Cơ quan duy trì ISO 3166/MA luôn sẵn sàng tư vấn và trợ giúp việc sử dụng tên các nước được sử dụng trước đây dưới dạng mã hóa.

Tên nước trước đây	Các yếu tố trước đây			Giai đoạn có hiệu lực	Yếu tố mã alpha 4 ISO 3166-3	Ghi chú Các tên mới (yếu tố mã)
	alpha a-2	alpha a-3	Số ²⁾			
USSR	SU	SUN	810	1974/92	SUHH	<p>Phân chia thành:</p> <p>Cộng hòa Ácmênia (AM, ARM, 051), Cộng hòa Adécbraigian (AZ, AZE, 031), Cộng hòa Extônia (EE, EST, 233), Gruzia (GE, GEO, 268), Cộng hòa Kadâcxstan (KZ, KAZ, 398), Cộng hòa Curoguxtan (KG, KGZ, 417), Cộng hòa Látvia (LV, LVA, 428), Cộng hòa Litva (LT, LTU, 440), Cộng hòa Môndôvva(MD, MDA, 498), Liên bang Nga (RU, RUS, 643), Cộng hòa Tagikistan (TJ, TJK, 762), Tuôcmênixtan (TM, TKM, 795), Cộng hòa Udorbékixtan (UZ, UZB, 860)</p> <p>CHÚ THÍCH: Cộng hòa Bélarút (BY, BLR, 112) và Ucraina (UA, UKR, 804) không được liệt kê vì chúng được mã hóa riêng trong ISO ISO 3166 trước khi USSR bị xóa bỏ.</p>
Upper Volta	HV	HVO	854	1974/84	HVBF	Buôckina Phaxô (BF, BFA, 854)
Việt Nam dân chủ cộng hòa	VD	VDR	—	1974/77	VDVN	Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (VN, VNM, 704)
Đảo Wake	WK	WAK	872	1974/86	WKUM	Đảo nhỏ nằm ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ (UM, UMI, 581)
Cộng hòa dân chủ Yemen	YD	YMD	720	1974/90	YDYE	Cộng hòa Yêmen (YE, YEM, 887)
Zaire	ZR	ZAR	180	1974/97	ZRCD	Cộng hòa Dân chủ Cônggô (CD, COD, 180)